

*oh Dũng*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **147** / UBND

Bố Trạch, ngày **27** tháng **2** năm 2014

V/v báo cáo kết quả hội thảo về giải pháp  
nâng cao hiệu quả và phát triển cây cao su  
bền vững trên địa bàn huyện Bố Trạch

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn có trồng cao su

Ngày 14 tháng 02 năm 2014, Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch tổ chức hội thảo giải pháp nâng cao hiệu quả và phát triển cây cao su bền vững trên địa bàn, đồng chí Phan Văn Gòn - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện chủ trì hội thảo.

Tham dự hội thảo có đồng chí Nguyễn Ngọc Quang - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, các đồng chí Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện; Trưởng một số phòng, ban cấp huyện có liên quan; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trồng cây cao su và đại diện một số hộ dân trồng cây cao su có diện tích lớn. UBND huyện báo cáo kết quả hội thảo như sau:

**I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CÂY CAO SU TRONG NHỮNG NĂM QUA**

**1. Quá trình phát triển cây cao su trên địa bàn huyện**

Cây cao su trên địa bàn tỉnh Quảng Bình nói chung và huyện Bố Trạch nói riêng đã khẳng định được vị trí, hiệu quả kinh tế - xã hội; đã góp phần giải quyết công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo, từng bước nâng cao đời sống, thu nhập cho một bộ phận lao động ở khu vực nông thôn và mặt bằng an sinh xã hội, gắn lợi ích kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn. Phải thừa nhận rằng, trong tất cả các cây trồng từ trước tới nay đưa vào trồng trên vùng đất gò đồi ở Bố Trạch thì cây cao su là cây trồng phù hợp với chân đất và đưa lại hiệu quả cao nhất. Nhờ cây cao su mà người dân ở các địa phương vùng gò đồi đã từng bước thoát nghèo và vươn lên làm giàu khá nhanh trong những năm trở lại đây. Mủ cao su được xem như là “vàng trắng” mang lại giá trị kinh tế to lớn cho người trồng, chính vì vậy diện tích cao su ngày được mở rộng trên địa bàn toàn huyện.

Trong giai đoạn từ năm 1993 - 2006, nhờ lồng ghép các chương trình, dự án đặc biệt là Dự án đa dạng hóa cây cao su tiểu điền, huyện ta trồng được 2.905 ha cao su tiểu điền. Cùng với diện tích 2.549 ha cao su của Công ty TNHH một thành viên Việt Trung đã đưa tổng diện tích cây cao su của huyện là 5.454,0 ha.

Xác định giá trị và hiệu quả kinh tế mang lại từ cây cao su. Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã chỉ đạo quyết liệt để tiếp tục mở rộng diện tích cao su trên địa bàn huyện thông qua đề án phát triển cao su tiểu điền giai đoạn 2007 - 2010 với nhiều chính sách hỗ trợ nhằm khuyến khích nông dân mạnh dạn đầu tư phát triển cây trồng này. Với sự hỗ trợ của đề án, đã trồng được 3.844,9 ha; nâng diện tích cao su tiểu điền toàn huyện lên 6.749,9 ha và cùng với 2.834,2 ha cao

su đại điền đưa diện tích cao su toàn huyện là 9.584,1 ha. Từ năm 2011 đến nay, hàng năm bình quân trên địa bàn huyện trong được khoảng 500 ha/năm.

Tính đến tháng 11/2013, toàn huyện Bồ Trạch có 11.112,6 ha cao su, chiếm hơn 60% diện tích cao su tỉnh Quảng Bình, trong đó: diện tích cao su tiểu điền là 7.513 ha và cao su đại điền 3.599,6 ha. Năng suất trung bình đạt 1,1 tấn/ha. (trong đó: năng suất cao su đại điền đạt khoảng 1,4 tấn/ha, năng suất cao su tiểu điền khoảng 0,8 tấn/ha). Sản lượng năm 2012 khoảng 4.370 tấn mù khô với giá bán xấp xỉ 50.000đ/kg mù khô, giá trị thu khoảng 220 tỷ đồng, mang lại nguồn thu khá lớn cho huyện nhà. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của cơn bão số 10 và hoàn lưu bão số 11 năm 2013 đã làm đổ gãy trên 6.300 ha cao su, (trong đó có gần 3.300 ha tỷ lệ thiệt hại > 70%), ước tính thiệt hại khoảng 1.700 tỷ đồng, đây là tổn thất hết sức nặng nề cho người trồng cao su và các đơn vị có diện tích cao su lớn của huyện ta. Như vậy, bên cạnh những tiềm năng và hiệu quả đem lại rất lớn, thì vẫn tồn tại một số bất cập, hạn chế trong quá trình sản xuất và phát triển cây cao su, đặc biệt là cao su tiểu điền, đã góp phần cùng với nguyên nhân chủ yếu là thiên tai, đã gia tăng thiệt hại cây cao su trong thời gian qua.

## 2. Về quy hoạch

Nhìn chung, việc phát triển cây cao su vào những năm trước đây đối với diện tích cao su đại điền chủ yếu thực hiện theo quy hoạch chung của tỉnh, còn đối với cao su tiểu điền sau khi dự án đa dạng hóa kết thúc, khi thấy cây cao su có hiệu quả thì người dân trồng chủ yếu trồng mang tính tự phát, không theo quy hoạch, do đó nhiều diện tích trồng manh mún, không tập trung, một số diện tích trồng trên những chân đất không phù hợp nên hiệu quả không cao.

## 3. Về giống và thời vụ

\* *Về Giống:* Hiện nay, trên địa bàn huyện chủ yếu sử dụng những giống cao su: RRIM 600, RRIM 712, RRIC 121, RRIC 100, RRIV 2, RRIV 4, PB 260, PB235, PB 255, VM 515, LH 182, GT 1... và đặc biệt có nhiều giống không rõ nguồn gốc.

Phần lớn hộ trồng cao su tiểu điền khi mua giống cây cao su đều mua đứt bán đoạn, không có hợp đồng, không có cam kết, không có kiểm định, kiểm soát nên không phân biệt được tên giống, nguồn gốc giống.

Theo đánh giá của các chuyên gia về lĩnh vực cây cao su và kinh nghiệm của một số Nông, lâm trường trồng cao su lâu năm trên địa bàn tỉnh, huyện cũng như các tỉnh bạn đều đánh giá các giống: RRIM 712, RRIM 600, GT 1 là những giống có khả năng kháng chịu gió tốt. Tuy nhiên tỷ lệ sử dụng các giống này trên thực tế còn thấp, đặc biệt là diện tích cao su tiểu điền, nên khi bị ảnh hưởng gió bão thì tỷ lệ gãy đổ cao.

\* *Về thời vụ trồng mới cao su:* Hàng năm, trước khi xuống vụ, Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện đã có văn bản hướng dẫn cụ thể cho các địa phương, đơn vị về thời vụ trồng cao su. Khung thời vụ chủ yếu ở huyện ta là trồng từ 1/9 – 15/10 hằng năm. Qua đó Phòng khuyến cáo không nên trồng sang

tháng 11, 12 vì khi cây chưa kịp bén rễ phục hồi thì đã gặp rét làm cây sinh trưởng, phát triển kém, nếu rét kéo dài thì tỷ lệ cây chết cao.

#### 4. Về quy trình kỹ thuật

- Về quy trình kỹ thuật trồng cao su:

+ Qua theo dõi thấy rằng việc thiết kế lô, hàng trồng, hướng trồng ở đa số hộ trồng cao su tiểu điền không tuân thủ quy trình, có nơi thiết kế hàng không đúng theo hướng gió chính hoặc theo đường đồng mức. Trong thực tế tồn tại với nhiều hướng khác nhau.

+ Mật độ khoảng cách trồng không tuân thủ theo quy trình và đang có xu hướng trồng quá dày (5,0 m x 3,0 m; 5,0m x 2,5 m; 5,0 m x 2,0 m). Nhược điểm của trồng quá dày là cây không đủ quang hợp nên nhỏ, cao, yếu dẫn đến dễ gãy; rậm rạp, ẩm ướt dễ phát sinh các loại sâu bệnh hại; không thông thoáng trong vườn cây, gió khó thoát ra ngoài.

+ Kích thước hố trồng (Dài x rộng x sâu): Có nhiều mức khác nhau, chủ yếu kích thước hố 60 x 60 x 60 cm. Việc đào hố cạn sẽ làm hạn chế sự phát triển của bộ rễ, nhất là đối với đất đai vùng gò đồi. Hiện nay, người dân chủ yếu đào hố bằng thủ công, nhất là ở các địa phương ở các vùng đồi thấp, điều này ảnh hưởng rất lớn đến việc chống chịu đổ, ngã của cây cao su khi có gió bão.

+ Phương thức trồng chủ yếu bằng Stum trần; Công tác tủ gốc, giữ ẩm cho cây cao su đối với cao su tiểu điền ít được thực hiện.

+ Công tác bón phân, chăm sóc còn tùy tiện, bón không đúng liều lượng; Bón không đúng thời vụ, không đủ số lần bón trong năm. Quá lạm dụng phân bón vô cơ, ít bón phân hữu cơ (phân chuồng hoai mục). Vị trí bón phân không phù hợp với cây cao su, với địa hình. Cách bón phân chủ yếu áp dụng vẫn bón theo hố. Chưa quan tâm đến thiết kế hố ép xanh, hố tích mùn giữ ẩm.

+ Tạo tán: Đa số diện tích cao su tiểu điền chưa áp dụng kỹ thuật bấm ngọn tạo tán, kết hợp với tỉa cành tạo tán cao su thứ cấp và đa cấp cân đối nhiều tầng để giảm ảnh hưởng khi có gió bão. Một số địa phương đã chỉ đạo bấm ngọn tạo tán nhưng việc bấm đọt một cách tùy tiện, không đúng theo quy trình và không chú trọng đến tỉa cành do vậy khả năng chống chịu gió bão còn kém.

+ Đai rừng chắn gió: trong quy trình kỹ thuật trồng mới cao su hàng năm huyện đã hướng dẫn và khuyến cáo các vùng trồng mới cao su cần thiết kế đai rừng chắn gió. Tuy nhiên, do người dân tận dụng đất đai nên đa số diện tích cao su trên địa bàn đều thiết kế và trồng không có đai rừng chắn gió; có chăng thì đai rừng chắn gió đơn giản, không đảm bảo do đó trong cơn bão số 10 năm 2013 vừa qua diện tích bị ảnh hưởng rất lớn. Hơn thế nữa, diện tích cao su trồng sau những năm trở lại đây, đối với cao su tiểu điền thường manh mún, nhiều hộ, nhiều chủ do vậy việc quy hoạch đai rừng chắn gió gặp nhiều khó khăn.

+ Khai thác chưa đúng quy định: Phần lớn vườn cây cao su đưa vào khai thác mù đều chưa đạt chuẩn về độ dày của vỏ cạo và bề vòng thân cây (độ dày vỏ > 6mm, bề vòng thân cây đo ở vị trí 1m cách mặt đất đạt 50 cm trở lên).

Thiết kế và chế độ cạo nhiều nơi chưa đúng như: Mở miệng cạo sai hướng, không đúng vị trí, không đúng độ dốc, sai về chiều dài miệng cạo, nhịp độ cạo.... Còn tùy tiện trong việc mở miệng cạo mới và thời vụ cạo mủ; chưa áp dụng các biện pháp che mưa cho cây cạo; lạm dụng chất kích thích ra mủ quá mức theo kiểu “vắt kiệt” không phù hợp.

+ Về công tác phòng trừ sâu bệnh hại cao su: Công tác phát hiện, phòng trừ sâu bệnh hại còn yếu và thiếu. Chưa quan tâm đến các loại sâu, bệnh hại cao su, thậm chí còn không nhận biết được một số sâu, bệnh hại; không biết sử dụng loại thuốc nào để phòng trừ bệnh; phòng trừ không kịp thời hoặc không đúng lúc; thiếu các thuốc đặc hiệu và dụng cụ để phòng trừ sâu bệnh.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÂY CAO SU TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Định hướng chung**

- Cây cao su đã khẳng định được giá trị kinh tế và đưa lại lợi nhuận cao cho người trồng cao su, đặc biệt trên vùng đất gò đồi. Đối với huyện ta, cây cao su được xem là cây xóa đói, giảm nghèo nhanh, là cây đưa lại hiệu quả kinh tế và thu nhập cao cho người trồng cao su. Mặc dù trên địa bàn, hàng năm phải chịu ảnh hưởng rất nhiều cơn bão, nhưng qua thống kê cho thấy bão lớn thường 20-30 năm mới có, đặc biệt như cơn bão số 10 vừa qua với cường độ mạnh và kéo dài 4-5 giờ thì từ trước đến nay chưa từng xuất hiện, do đó khi ảnh hưởng trực tiếp đến huyện ta làm cho nhiều diện tích cao su bị thiệt hại.

- Bão số 10 vừa qua đã làm thiệt hại nhiều diện tích cao su, nhưng qua tìm hiểu đại đa số người dân và doanh nghiệp khẳng định vẫn tiếp tục trồng lại cây cao su. Bởi vì hiện tại chưa có cây gì trồng có hiệu quả để thay thế cây cao su, đối với trồng cao su, sau 5-6 năm đầu tư và cho khai thác mủ ổn định thì khoảng 4-5 năm là thu hồi vốn còn sau đó là thu lãi. Mặt khác, đối với cây cao su được coi là cây đa mục đích, do đó sau khi hết thời kỳ kinh doanh thì giá bán thanh lý vườn cây có giá trị cao hơn so với diện tích trồng rừng kinh tế, do đó người dân trồng cao su mặc dù bị thiệt hại nhưng vẫn chấp nhận rủi ro và tiếp tục trồng lại cao su trong thời gian tới.

- Tỉnh, huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo để tiến hành tái thiết và trồng mới lại cây cao su trong các năm tiếp theo. Nhưng yêu cầu đòi hỏi phải tuân thủ triệt để các giải pháp nhằm phát triển cây cao su một cách bền vững, có hiệu quả nhất.

### **2. Giải pháp**

- Căn cứ Công văn số 23/SKH-CN ngày 20/1/2014 của sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình về việc báo cáo kết quả hội thảo khoa học về phát triển cao su trên đất Quảng Bình.

- Căn cứ Công văn số 122/SNN-KTNN ngày 24/1/2014 của sở Nông Nghiệp & PTNT về việc hướng dẫn hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai.

- Căn cứ vào tình hình thực tế đối với việc trồng cây cao su trên địa bàn huyện. Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả và phát triển cây cao su bền vững cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

### **2.1. Các giải pháp về kỹ thuật**

\* *Về quy hoạch*: Để tiếp tục trồng lại cây cao su, trong thời gian tới huyện chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện theo đúng quy hoạch trồng cao su tỉnh đã phê duyệt, đồng thời tiến hành rà soát lại quy hoạch để loại bỏ những diện tích không phù hợp trồng cao su. Chỉ trồng cao su trên những vùng đảm bảo các điều kiện theo quy trình kỹ thuật, những vùng sản gió và thấp trũng nên chuyển sang trồng các cây công nghiệp ngắn ngày khác như sản nguyên liệu, lạc, dưa hấu....

\* *Đối với đất trồng cao su*: Đất có độ dốc dưới  $30^{\circ}$ ; tầng đất dày tối thiểu 0,7m; độ sâu mực nước ngầm lớn hơn 1,2 m và không bị ngập úng khi có mưa; thành phần cơ giới đất từ thịt nhẹ đến thịt nặng, thoát nước tốt; mức độ kết von, đá lẫn trong tầng đất canh tác < 50% ; hàm lượng mùn tầng đất mặt > 1,0 %, độ pH: 4-6. Chỉ trồng cao su ở những vùng có nhiệt độ trung bình năm từ  $25-30^{\circ}\text{C}$ ; không có sương muối về mùa đông; lượng mưa trung bình trên 1.500 mm/năm.

\* *Thiết kế lô trồng*: Thiết kế trồng mới phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; bố trí lô, khoảnh, khoảng cách và mật độ hợp lý; phải có đai rừng chắn gió và đào rãnh thoát nước đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật, tránh thiệt hại đến mức thấp nhất khi có thiên tai; trên vùng đất dốc nên thiết kế lô trồng theo đường đồng mức để chống xói mòn.

#### **\* Về Giống:**

- Sử dụng các giống nằm trong bộ giống được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam khuyến cáo trồng ở vùng Bắc Trung Bộ, đặc biệt là giống có năng suất cao, ổn định và khả năng chống chịu tốt, bao gồm: RRIM 600, RRIM 712, RRIC 100, RRIC 121, GT1 và IAN 873.

- Cây giống phải đảm bảo tiêu chuẩn và chất lượng theo quy định, có nguồn gốc rõ ràng. Yêu cầu các địa phương phải quản lý tốt chủng loại, chất lượng và nguồn gốc giống khi đưa vào trồng ở địa phương mình.

Lưu ý: Đối với địa bàn huyện ta nên đưa các giống có khả năng chống chịu gãy đổ gồm: RRIM 712, RRIM 600, RRIC 121, GT1 vào trồng với tỷ lệ cao.

#### **\* Về thời vụ trồng mới cao su:**

Có thể trồng mới trong 2 vụ: từ 01/9 đến 15/10 (đối với stum trần, stum bầu hoặc cây bầu) và từ 01/2 đến 15/3 (đối với stum bầu và cây bầu).

Thời tiết khí hậu ở địa bàn ta rất khắc nghiệt, do đó nếu trồng sớm hoặc muộn hơn sẽ gặp điều kiện thời tiết bất lợi, rét đậm rét hại sẽ ảnh hưởng đến cây giống, tỷ lệ cây sống không cao.

#### **\* Hướng trồng:**

- Đối với đất bằng trồng theo hướng chính vào mùa mưa bão, chủ yếu theo hướng Đông - Tây (hướng chịu tác động phổ biến của gió, bão đối với địa bàn ta) hoặc theo hướng gió chính của tiểu vùng.

- Đối với đất dốc trồng theo đường đồng mức.

*\* Hướng mắt ghép:*

Theo hướng Tây Nam (hướng gió tác động chủ yếu sau khi trồng). Hoặc tùy theo điều kiện của tiểu vùng mà quay hướng mắt ghép về phía hướng gió tác động chủ yếu sau khi trồng.

*\* Kích thước hố trồng:*

- Khuyến khích sử dụng máy đào, mức để đào hố trồng. Kích thước hố trồng tối thiểu: Dài x rộng x sâu tương ứng là: 70 x 70 x 80 cm. Đào hố càng dài, rộng, sâu càng tốt vì đất càng tơi xốp, bộ rễ cây có điều kiện để ăn sâu, rộng giúp cho cây phát triển mạnh, bám chắc, khả năng chống chịu đổ, ngã tốt khi gặp gió bão.

- Nơi trồng theo đường đồng mức: Tâm hố đào cách taluy âm tối thiểu 1,0m.

*\* Mật độ:*

- Trên đất bằng (< 5 độ): Chủ yếu với mật độ 555 cây/ha (khoảng cách 6 x 3m; Hàng cách hàng 6m, cây cách cây 3m). Tùy theo điều kiện của tiểu vùng có thể trồng với mật độ 606 cây/ha (khoảng cách 5,5 x 3m).

- Trên đất dốc (> 5 độ): Với mật độ 666 cây/ha ( khoảng cách 6 x 2,5 m).

Tuy nhiên, khuyến cáo không nên trồng quá dày bởi vì khi trồng dày khả năng sinh trưởng, phát triển của cây hạn chế, cũng như việc chống chịu đổ, ngã của cây kém khi có gió, bão.

*\* Phương thức trồng:*

- Tùy theo điều kiện cụ thể để có thể trồng bằng stum trần (rễ cọc dài tối thiểu 50-60 cm); Stum bầu có 2-3 tầng lá ổn định, hay trồng bầu (cắt ngọn hoặc bầu có tầng lá).

- Mí dưới mắt ghép ngang với mặt đất hoặc có thể cao hơn 0,5 -1cm. Đối với vùng đất dốc thì mí dưới mắt ghép ngang với mặt trên của taluy âm.

- Khuyến khích nếu có điều kiện có thể trồng gốc ghép trực tiếp ra vườn cây trước, khi gốc ghép đảm bảo tiến hành ghép tược ghép (mắt ghép). Đối với phương thức này đòi hỏi người trồng phải am hiểu về kỹ thuật, đồng thời cần phải có kinh phí vì trồng như vậy chi phí đầu tư khá nhiều và nhất là điều kiện ở địa bàn chúng ta mắt ghép phải nhập từ nơi khác về. Tuy nhiên, phương thức trồng này khả năng chống chịu gãy, đổ của cây tốt và năng suất mang lại cao.

*\* Về trồng đai rừng chắn gió và loại cây trồng vành đai:*

- Đối với trồng cao su nhất thiết và bắt buộc phải có đai rừng chắn gió. Đai rừng chắn gió có thể bằng gò đồi tự nhiên theo địa hình, địa mạo (nếu có) hoặc đai rừng chắn gió bão bằng cây trồng, bề rộng khoảng 10-12 m, theo

hướng vuông góc với hàng cây cao su (vuông góc với hướng gió chính) và được hình thành trước lúc hoặc đồng thời khi trồng mới cây cao su. Đối với cao su tiểu điền, hiện nay diện tích đất trồng cao su thường manh mún, nhỏ lẻ, do đó những hộ liền kề nhau nên quy hoạch và khoanh vùng lại với diện tích phù hợp để dành quỹ đất nhất định cho việc thiết kế đai rừng chắn gió. Có thể:

+ Bằng cây rừng tự nhiên xung quanh (nếu có) hoặc sử dụng một số cây để trồng vành đai như: Phi lao, Bạch đàn xoắn và một số cây lấy gỗ khác có khả năng chịu gió, bão.

+ Ngoài ra, có thể sử dụng cây cao su thực sinh (nên chọn giống GT1) để trồng đai, khoảng cách 2 x 2m đến 2,5 x 2,5 m đến 3 x 2,5m, bấm đọt các hàng thành 3 cấp độ để tạo thành 3 tầng cao thấp khác nhau. Có thể thực hiện hệ thống cọc chằng liên kết giữa các cây tạo thành khối liên kết ở khu vực đai rừng chắn gió bão. Đứng đầu hàng cây cao su trong vườn có thể trồng 3-5 cây giống GT1. Các đai rừng chắn gió bão cách nhau khoảng 30 - 40 lần chiều cao đai rừng.

*\* Tạo tán, tỉa cành:*

- Tạo tán cao su trong giai đoạn kiến thiết cơ bản: Sau khi trồng phải cắt chồi thực sinh, chồi ngang kịp thời để chồi ghép phát triển tốt. Cắt các chồi ngang đến khi tạo được phần thân cạo để khai thác tối thiểu là 2,2 m. Không bấm đọt, để cây phát triển tạo tán tự nhiên.

+ Tỉa cành, nhán đối với vườn cao su kinh doanh: Trong quá trình kinh doanh, thực hiện tỉa cành, nhán để tạo hình cân đối và tuyệt đối không tỉa cành, nhán vào mùa đông vì thường dễ bị sâu, bệnh hại xâm nhập, lây lan.

*\* Về khai thác mủ cây cao su:*

- Chỉ tiến hành khai thác khi có 70% số cây trong vườn đạt 2 chỉ tiêu khai thác: về độ dày vỏ đạt 6mm và bề vòng thân cây đo ở độ cao 1m cách mặt đất đạt 50 cm trở lên.

- Phương pháp cạo: Nên cạo mủ theo phương pháp S/2 d3 ( cạo nửa vòng thân cây, 3 ngày cạo 1 lần).

- Thời vụ cạo mủ: Mở miệng cạo vào tháng 3-4 và tháng 10-11 trong năm. Nghỉ cạo khi cao su bắt đầu rụng lá vào tháng 1-2 cho đến khi bắt đầu có lá nhú chân chim.

- Phương thức khai thác vừa phải, không nên lạm dụng chất kích thích ra mủ quá mức làm “vắt kiệt” cây cao su.

*\* Các quy trình kỹ thuật về chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh và các quy trình, quy định khác:*

Thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam khuyến cáo áp dụng cho vùng Bắc Trung Bộ và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT khuyến cáo, trong đó lưu ý:

- Đối với việc sử dụng stum trần hoặc bầu để trồng mới thì không nên cắt bớt phần rễ chính, đồng thời đào hố sâu và trồng âm so với mặt đất khoảng 15-

20 cm để khi cây sinh trưởng, phát triển gốc cây và rễ cọc sẽ ăn sâu vào lòng đất tạo cho cây có bộ gốc và rễ chắc chắn, hạn chế đổ khi có gió bão.

- Tăng cường tủ gốc cho cây trong thời gian 2-3 năm sau khi trồng bằng, rơm, rạ, lá hoặc màng PE.

- Tăng cường công tác ép xanh và các hố tích mùn, giữ ẩm.

- Thực hiện thâm canh, bón phân hài hòa giữa phân vô cơ và hữu cơ đảm bảo dinh dưỡng cho cây sinh trưởng, phát triển khoẻ mạnh.

- Đối với phân vô cơ nên giảm lượng đạm, tăng lượng lân và kali để giúp cây chắc khỏe, tăng sức đề kháng.

## **2.2. Giải pháp về chính sách:**

Trên cơ sở nguồn vốn hỗ trợ được phân bổ theo Quyết định số 3286/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai. Theo đó, nguồn vốn hỗ trợ giá giống cao su cho huyện là 1.970 triệu đồng. Cùng với việc lồng ghép các nguồn vốn từ các Chương trình, Dự án và các nguồn ngân sách khác huyện sẽ hỗ trợ cho việc trồng mới cao su trong năm 2014 là 1,5 triệu đồng/ha (đối với cao su tiểu điền đã bị gãy, đổ do bão).

## **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị Nhà nước xem xét sớm có chủ trương cho người trồng cao su mua bảo hiểm đối với cây cao su để khi có thiên tai thì người dân đỡ thiệt hại về kinh tế.

- Đề nghị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam tiếp tục nghiên cứu để đưa ra bộ giống mới và quy trình kỹ thuật phù hợp nhất đối với cây cao su khu vực Bắc Trung Bộ nói chung và đặc thù của Quảng Bình nói riêng.

- *Đề nghị UBND tỉnh:*

+ Chỉ đạo các Ngân hàng trên địa bàn trong thời gian tới có chính sách khoan nợ, giảm nợ, xóa nợ và tiếp tục cho vay với lãi suất ưu đãi, thời gian từ 6 – 7 năm mới trả gốc và lãi để doanh nghiệp, hộ gia đình có điều kiện trồng mới và khắc phục lại diện tích cây cao su bị thiệt hại do cơn bão số 10 và hoàn lưu bão số 11 năm 2013.

+ Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vườn ươm giống cây cao su đảm bảo chất lượng, đúng chủng loại và phù hợp với khí hậu ở địa bàn tỉnh ta; khuyến khích phát triển mạng lưới kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo cung ứng kịp thời, đầy đủ thuốc, cũng như các dụng cụ phục vụ cho công tác phòng trị sâu bệnh hại cây cao su.

- *Đối với phòng Nông Nghiệp & PTNT:*

+ Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về giống cây trồng trên địa bàn huyện; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng giống cao su trước khi đưa vào trồng.

+ Tăng cường công tác quản lý, phòng trừ sâu bệnh hại cây cao su; thường xuyên kiểm tra và hướng dẫn thực hiện.

+ Rà soát, xem xét tham mưu cho UBND huyện trong việc nghiên cứu, xây dựng vườn ươm giống cây cao su trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn có trồng cao su:

+ Bố trí nguồn kinh phí khắc phục thiên tai và lồng ghép các chương trình, dự án để hỗ trợ đối với trồng mới cao su.

+ Rà soát, thống kê số liệu diện tích cao su trồng mới sau bão số 10 và hoàn lưu bão số 11 năm 2013 của địa phương mình báo cáo cho huyện để có chính sách hỗ trợ kịp thời cho người trồng cao su.

+ Tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đào tạo tập huấn, chuyển giao các quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT; các quy trình kỹ thuật cây cao su do Tập đoàn cao su Việt Nam ban hành và các hướng dẫn của Phòng Nông nghiệp & PTNT cho người dân trồng cao su trên địa phương mình quản lý.

Trên đây là báo cáo kết quả hội thảo về thực trạng và giải pháp phát triển bền vững cây cao su trên địa bàn huyện Bồ Trách. UBND huyện báo cáo các địa phương và các cơ quan, ban, ngành liên quan được biết để chỉ đạo, thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- Sở NN&PTNT;
- T.vụ huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Mặt trận, đoàn thể;
- Văn phòng Huyện ủy;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các hộ dân tiêu biểu tham dự hội thảo;
- Lưu: VP. HĐND&UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Trần Quang Vũ**

